TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN KIẾN XƯƠNG** **TỈNH THÁI BÌNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 25/2024/HNGĐ-ST
Ngày: 23- 05 - 2024
V/v: ly hôn.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KIẾN XƯƠNG, TỈNH THÁI BÌNH

***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Lê Thị Thanh Xuân.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Như Trang

2. Bà Đoàn Thị Duyên

- Thư ký phiên toà: Bà Vũ Thị Khánh Ly - Thư ký Toà án nhân dân huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình tham gia phiên tòa: Bà Bùi Thị Thu Hường - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 5 năm 2024 tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 04/2024/TLST - HNGĐ ngày 15 tháng 01 năm 2024 về "ly hôn" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 18/2024/QĐXXST - HNGĐ ngày 08/4/2024 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 22/2024/QĐ-HPT ngày 03/5/2024 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị **Bùi Thị O**, sinh năm 1974;

Địa chỉ: thôn H, xã M, huyện K, tỉnh Thái Bình.

- Bị đơn: Anh **Nguyễn Văn C**, sinh năm 1972

Địa chỉ: thôn H, xã M, huyện K, tỉnh Thái Bình.

Chị O có đơn đề nghị xét xử vắng mặt, anh C vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

** Tại đơn khởi kiện và trong quá trình xét xử, nguyên đơn chị Bùi Thị O trình bày*:

Về quan hệ hôn nhân: chị O và anh C tự nguyện đăng ký kết hôn tại UBND xã Quang Hưng nay là xã Minh Quang huyện Kiến Xương tỉnh Thái Bình từ năm 1993. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống tại thôn H, xã M, huyện K, tỉnh Thái Bình. Quá trình chung sống vợ chồng không hạnh phúc, phát sinh nhiều mâu thuẫn do làm ăn kinh tế thua lỗ. Năm 2017, anh C chuyển khẩu đến thành phố Hạ Long tỉnh Quảng Ninh cùng con trai làm ăn nhưng chỉ được 03 năm thì anh C lại về quê sinh sống. Sau khi anh C về quê sinh sống thì vợ chồng lại tiếp tục mâu thuẫn căng thẳng nên chị O đã bỏ vào Nam làm ăn, vợ chồng ly thân từ đó đến nay. Khi về quê anh C không làm thủ tục nhập khẩu nhưng từ năm 2020 đến nay anh C vẫn sinh sống, làm ăn tại thôn H, xã M huyện K tỉnh Thái Bình.

Nay chị O thấy không thể tiếp tục quan hệ vợ chồng với anh C được nữa nên đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn anh C.

Về quan hệ con chung: Vợ chồng có 02 con chung là Nguyễn Văn C1 sinh ngày 25/6/1994 và Nguyễn Đức M sinh ngày 29/01/2003 đều đã trưởng thành nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về quan hệ tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bị đơn - anh Nguyễn Văn C trình bày: anh và chị O là vợ chồng hợp pháp đã đăng ký kết hôn năm 1993 tại UBND xã Quang Hưng nay là xã Minh Quang. Sau khi kết hôn vợ chồng làm ăn sinh sống tại thôn H, xã M, huyện K, tỉnh Thái Bình. Năm 1999 vợ chồng chuyển ra thành phố Hạ Long tỉnh Quảng Ninh làm ăn, sinh sống đến tháng 5/2023 thì chị O bị vỡ nợ bỏ đi sinh sống ở tỉnh Lào Cai. Anh C chỉ liên lạc được với chị O 01 lần rồi sau đó không liên lạc được nữa, đã từ lâu vợ chồng anh không còn tình cảm, không có khả năng đoàn tụ vợ chồng. Nay chị O xin ly hôn, anh C đồng ý ly hôn chị O nhưng chị O phải có mặt tại Tòa án. Anh C không đề nghị Tòa án giải quyết tài sản chung vợ chồng. Vợ chồng có 02 con chung là Nguyễn Văn C1 sinh ngày 25/6/1994 và Nguyễn Đức M sinh ngày 29/01/2003 đều đã trưởng thành.

Qua xác minh tại UBND xã Minh Quang huyện Kiến Xương tỉnh Thái Bình thể hiện: chị O và anh C tự nguyện đăng ký kết hôn tại UBND xã Quang Hưng nay là xã Minh Quang huyện Kiến Xương tỉnh Thái Bình. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống tại thôn H, xã M, huyện K, tỉnh Thái Bình. Quá trình chung sống vợ chồng thường xuyên phát sinh mâu thuẫn do làm ăn kinh tế bị thua lỗ, vợ chồng ly thân, mỗi người sinh sống một nơi đã từ nhiều năm nay. Hiện tại chị O đăng ký hộ

khẩu thường trú tại thôn H xã M huyện K tỉnh Thái Bình nhưng đi làm tự do tại tỉnh ngoài, anh C đăng ký hộ khẩu tại tỉnh Quảng Ninh nhưng sinh sống tại thôn H xã M huyện K tỉnh Thái Bình. Nay chị O xin ly hôn, đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định của pháp luật. Vợ chồng có 02 con chung là Nguyễn Văn C1 sinh ngày 25/6/1994 và Nguyễn Đức M sinh ngày 29/01/2003 đều đã trưởng thành và tự lập về kinh tế. Chị O không vay nợ các tổ chức đoàn thể tại địa phương. Tài sản chung vợ chồng địa phương không nắm được.

Tại phiên toà hôm nay, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình có quan điểm cho rằng Thẩm phán, Hội đồng xét xử đã tuân theo đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự trong quá trình giải quyết vụ án. Nguyên đơn đã chấp hành đúng pháp luật trong quá trình tham gia tố tụng. Bị đơn không tham gia phiên họp và phiên tòa là thực hiện không đầy đủ quyền và nghĩa vụ quy định tại Điều 70, 72 Bộ luật tố tụng dân sự.

Về ý kiến giải quyết vụ án, đại diện Viện kiểm sát đề nghị:

Về quan hệ hôn nhân: Áp dụng Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình 2014, chấp nhận cho chị O được ly hôn anh C.

Về quan hệ con chung: Các con chung đã trưởng thành nên không giải quyết.

Về quan hệ tài sản chung, nợ chung: Không giải quyết.

Về án phí: Chị O phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Xét thấy, Tòa án đã tiến hành tống đạt hợp lệ Thông báo thụ lý vụ án; Thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải; Quyết định đưa vụ án ra xét xử và Quyết định hoãn phiên tòa cho cho bị đơn nhưng bị đơn vẫn vắng mặt. Nguyên đơn có đơn đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt. Vì vậy, Toà án tiến hành xét xử vắng mặt nguyên đơn, bị đơn là phù hợp với quy định tại khoản 2 Điều 227, khoản 1, khoản 3 Điều 228 và Điều 238 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã tiến hành thu thập tài liệu, chứng cứ, vì vậy Viện kiểm sát tham gia phiên toà là đúng với quy định tại Điều 21 Bộ luật tố tụng dân sự.

[3] Về quan hệ hôn nhân: Xét thấy, chị O và anh C tự nguyện đăng ký kết hôn tại UBND xã Quang Hưng nay là xã Minh Quang huyện Kiến Xương tỉnh Thái Bình là hôn nhân hợp pháp. Vợ chồng mâu thuẫn và đã không còn chung sống cùng nhau, không còn quan tâm đến nhau đến nhau từ nhiều năm nay. Nay chị O xin ly hôn và anh C đồng ý ly hôn. Điều này chứng tỏ đời sống chung của vợ chồng thực tế không còn tồn tại, mục đích của hôn nhân không đạt được nên cần chấp nhận yêu cầu của chị O, quan điểm của Kiểm sát viên tại phiên tòa, xử cho chị O được ly hôn C là phù hợp với Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình.

[4] Về quan hệ con chung: Các con chung đều đã trưởng thành nên không giải quyết.

[5] Về quan hệ tài sản chung: Chị O và anh C đều không đề nghị Tòa án giải quyết, vì vậy Tòa án không đặt ra giải quyết về quan hệ tài sản chung.

[6] Về án phí: Chị O phải chịu toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 24, điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326 của Ủy ban thường vụ quốc hội. phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình 2014; khoản 1 Điều 227, khoản 1, khoản 3 Điều 228 và Điều 238 Bộ luật tố tụng dân sự 2015; điểm a khoản 1 Điều 24, điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu án phí, lệ phí Tòa án.

1. *Về quan hệ hôn nhân*: Xử cho chị Bùi Thị O được ly hôn anh Nguyễn Văn C.

2. *Về quan hệ con chung:* Các con chung đều đã trưởng thành nên không giải quyết.

3. *Về quan hệ tài sản chung*: Không giải quyết.

4. *Về án phí*: Chị Bùi Thị O phải chịu 300.000đồng án phí ly hôn sơ thẩm. Chuyển số tiền tạm ứng án phí chị O đã nộp là 300.000 đồng tại biên lai thu tiền số 0002062 ngày 15/01/2024 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình sang thi thành án phí.

5.*Về quyền kháng cáo*: Chị Bùi Thị O và anh Nguyễn Văn C vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
- VKSND huyện Kiến Xương;
- Các đương sự;
- UBND xã Minh Quang;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Thị Thanh Xuân

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Hội thẩm nhân dân **Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà**

Lê Thị Thanh Xuân

Nơi nhận:
- VKSND huyện Kiến Xương;
- Các đương sự;
- UBND xã Bình Định;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Thị Thanh Xuân

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Hội thẩm nhân dân **Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà**